

Bản án số: 74/2019/HSST

Ngày: 13/8/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Thanh Tiền

Các hội thẩm nhân dân:

Bà Lương Thị Bạch

Ông Đoàn Hồng Hải

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Võ Cao Hoàng Ngọc – Thư ký Toà án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Đầu - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 78/2019/HSST ngày 21/7/2019, quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2019/HSST-QĐ ngày 24 tháng 7 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 31/2019/HSST-QĐ ngày 06 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Châu Hoàng S, sinh ngày 17 tháng 6 năm 1996, tại Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; Thường trú: 1001 Lô G3, chung cư a, Phường b, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh (nhà đã bán từ năm 1997, không còn cư trú tại địa phương); Chỗ ở: Không nơi ở nhất định; Nghề nghiệp: Không; Học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Châu Hoàng L; con bà: Nguyễn Thị P; Chưa có vợ, con; Tiền án: Ngày 30/9/2014, bị Tòa án nhân dân Quận 6 xử phạt 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, bị cáo kháng cáo, ngày 22/01/2015, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm xử phạt 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích”, thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm Tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2019/HS-ST ngày 08/01/2019 của Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt Châu Hoàng S 02 (hai) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo kháng cáo và đã xét xử phúc thẩm theo bản án hình sự phúc thẩm số 193/2019/HSPT ngày 19 tháng 4 năm 2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt Châu Hoàng S 02 (hai) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 16/7/2019, bị Tòa án nhân dân Quận 7 xử phạt 02 (hai) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/7/2018 (có mặt tại phiên tòa).

Bị hại:

1. Bà Lâm Lệ L, sinh năm 1982 (Vắng mặt);

Nơi cư trú: Số 39 đường G, Phường H, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ông Nguyễn Anh V, sinh năm 1980 (Vắng mặt);

Nơi cư trú: Số 4 Lô B1, chung cư E, Phường T, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 02/7/2018, Châu Hoàng S cùng người bạn tên Hà Vỹ T (tên gọi khác: Gà) rủ nhau đi trộm tài sản của người khác bán lấy tiền tiêu xài. Toàn điều khiển xe gắn máy hiệu Click chưa rõ biển số chở S qua nhiều tuyến đường tìm xe gắn máy để sơ hở thì trộm cắp. Khi Toàn và S đến trước nhà số 1165 đường X, Phường V, Quận 5 thì phát hiện xe gắn máy hiệu Honda SH màu đỏ, biển số 59U1-534-74 của ông Nguyễn Anh V đang dựng trước cửa nhà, không có người trông coi. S xuống xe và nói T đứng đợi xe chờ S cách nhà số 1165 đường X khoảng 10 mét. S đến gần xe SH và quan sát không thấy ai để ý nên dùng đoạn bẻ khóa cổ xe rồi điều khiển xe SH vừa trộm được chạy về hướng Trần Hưng Đạo, Quận 1 tẩu thoát, còn Toàn thì điều khiển xe gắn máy hiệu Click chạy theo sau. Sau khi trộm được xe gắn máy SH S giao lại xe trên cho Toàn. Toàn bán xe cho một người tên Bình (không rõ lai lịch) tại địa phận tỉnh Long An với giá 19.000.000đ (mười chín triệu đồng). S và Toàn chia đều mỗi người 9.500.000đ (chín triệu năm trăm nghìn đồng). Số tiền chia nhau S đã tiêu xài cá nhân hết.

Vụ thứ hai: Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 24/7/2018, Châu Hoàng S và Kiên (không rõ lai lịch) cùng bạn bè rủ nhau đi trộm tài sản để bán lấy tiền tiêu xài. Sau đó, S điều khiển xe gắn máy hiệu Honda SH, biển số 64B1-675.23 chở Kiên đi lòng vòng qua nhiều tuyến đường thuộc địa bàn Quận 5 tìm người có tài sản sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi cả hai đến hẻm 19 đường D, Phường U, Quận 5 thì S nhìn thấy trước nhà số 19/59 đường D, Phường U, Quận 5 có 01 (một) xe gắn máy hiệu Honda SH, biển số 59P1-907.00 của bà Lâm Lệ L đang dựng trước cửa nhà, không người trông coi nên S nói Kiên đứng ngoài trông xe và cảnh giới để S đi đến bẻ ổ khóa xe. S đến gần, móc túi quần lấy cây đoạn chữ L mang theo trong người bẻ được ổ khóa xe và dẫn xe ra ngoài định nổ máy xe để chạy nhưng xe không nổ máy. S ngồi lên xe vừa trộm được để Kiên ngồi lên xe 64B1-675.23 dùng chân đẩy S đi ra đường Nguyễn Thời Trung. Khi đi ngang qua số nhà 50B đường D, Phường U, Quận 5 thì cả hai bị ông Đàm Chí Vi phát hiện nên S bỏ lại xe vừa trộm được và nhảy lên xe của Kiên định tẩu thoát. Khi cả hai tiếp tục cố chạy thoát đến trước số nhà 17A đường D, Phường U, Quận 5 thì bị ông Vi giữ lại làm S và Kiên té ngã. Kiên bỏ lại xe 64B1-675.23 chạy bộ tẩu thoát, S bị ông Vi cùng quần chúng nhân dân bắt giữ đưa đến Công an Phường 6, Quận 5 lập biên bản phạm tội quả tang.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 5, Châu Hoàng S đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như nội dung vụ án đã nêu ở trên.

Ngoài các vụ trộm cắp nêu trên, Châu Hoàng S còn khai nhận cùng với các đồng phạm khác đã thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản xảy ra trên các địa bàn Quận 3, Quận 5, Quận 7, Quận 8 và đang được các Cơ quan tiến hành tố tụng điều tra, xử lý theo quy định.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) xe gắn máy hiệu SH, biển số 59P1-907.00, có số khung: RLHJF510XDY050037, số máy: JF51E-0050098; 01 (một) xe gắn máy hiệu SH, biển số 59U1-534.74 (chưa thu hồi được); 01 (một) xe gắn máy hiệu SH có biển số 61F1-299.55, số khung: RLHJF143FY00082, số máy: KF14E-0100759; 02 (hai) lưỡi dao bằng kim loại; 01 (một) tay cầm dao; 01 (một) chìa khóa xe không có răng; 02 (hai) cùi chìa khóa dùng để mở nắp khóa từ; 01 (một) con dao bấm bằng kim loại màu đen; 01 (một) điện thoại di động hiệu iphone 7 Plus màu đen (bị bể màn hình); 01 (một) áo thun tay dài, màu trắng có in logo trên ngực NIKE PRO; 01 (một) quần Jean dài màu đen; biển số 64B1-675.23 (biển số giả); 01 (một) USB ghi dữ liệu camera vụ trộm xe tại số 19/59 Nghĩa Thực, Phường 6, Quận 5; 01 (một) USB màu xanh do Công ty Trảng An, số đường X, Phường V, Quận 5 cung cấp chứa nội dung vụ việc Châu Hoàng S đã thực hiện hành vi trộm xe gắn máy SH biển số 59U1-534.74 tại Công ty Trảng An.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Lâm Lệ L đã nhận lại xe nên không yêu cầu bồi thường. Riêng ông Nguyễn Anh V yêu cầu bị cáo Châu Hoàng S bồi thường số tiền 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng).

Tại bản kết quả định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 102/HĐĐG ngày 25/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự Quận 5 có kết quả định giá như sau: Xe gắn máy hiệu Honda SH Mode, biển số 59P1-907.00, đã qua sử dụng, tỷ lệ mới 65%, giá 35.000.000đ (ba mươi lăm triệu đồng)/chiếc.

Tại bản kết quả định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 96/HĐĐG ngày 25/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự Quận 5 có kết quả định giá như sau: Xe gắn máy hiệu Honda SH150i, biển số 59U1-534.74, đã qua sử dụng, tỷ lệ mới 60%, giá 45.000.000đ (bốn mươi lăm triệu đồng)/chiếc.

Bản cáo trạng số: 78/CT-VKS ngày 18/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Châu Hoàng S về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 5 giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo Châu Hoàng S đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 xe gắn máy hiệu SH biển số 59P1-907.00 trị giá 35.000.000đ (ba mươi lăm triệu đồng) của bà Lâm Lệ Liên và 01 chiếc xe gắn máy hiệu SH màu đỏ biển số 59U1-534.74 của ông Nguyễn Anh Vũ trị giá 45.000.000đ (bốn mươi lăm triệu đồng). Tổng trị giá tài sản mà Châu Hoàng S chiếm đoạt là 80.000.000đ (tám mươi triệu đồng). Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Châu Hoàng S về tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g và h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Châu Hoàng S với mức án từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, đồng thời tổng hợp hình phạt với bản án đã có hiệu lực pháp luật mà bị cáo chưa thi hành án và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Châu Hoàng S tự nguyện bồi thường cho ông Nguyễn Anh Vũ với số tiền 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng). Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận và nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 5, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa công khai, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị hại, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận, bị cáo Châu Hoàng S cùng đồng phạm đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 xe gắn máy hiệu SH biển số 59P1-907.00 của bà Lâm Lệ L trị giá 35.000.000đ (ba mươi lăm triệu đồng) và 01 chiếc xe gắn máy hiệu SH màu đỏ biển số 59U1-534.74 của ông Nguyễn Anh V trị giá 45.000.000đ (bốn mươi lăm triệu đồng). Tổng trị giá tài sản mà Châu Hoàng S chiếm đoạt là 80.000.000đ (tám mươi triệu đồng). Do đó, hành vi của bị cáo Châu Hoàng S đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xét bị cáo là người có sức khỏe, có đủ khả năng nhận biết được hành vi của mình, biết hành vi trộm cắp là vi phạm pháp luật, vì tham lam muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự xã hội ở địa phương. Bị cáo vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà đã tham gia thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản. Do đó, cần phải có một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo; nhằm mục đích giáo dục bị cáo, đồng thời có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Châu Hoàng S phạm tội có một tiền án về tội phạm nghiêm trọng chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội nên thuộc trường hợp tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bên cạnh đó, lần phạm tội này của bị cáo còn phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 02 lần trở lên được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản trộm cắp là chiếc xe của bà Lâm Lệ L đã thu hồi và trả lại cho bà L, xem như chưa gây thiệt hại. Do đó, cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo S.

[5] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Căn cứ Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù với một thời gian nhất định để có thể cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội. Đồng thời, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung với bản án

hình sự phúc thẩm số 193/2019/HSPT ngày 19 tháng 4 năm 2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã xử phạt bị cáo S 02 (hai) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2019/HS-ST ngày 08/01/2019 của Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh).

[6] Về hình phạt bổ sung: Không xem xét áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố để xét xử và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Châu Hoàng S là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[8] Đối với đối tượng Kiên (chưa rõ lai lịch), Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 5 đang tiếp tục xác minh, khi đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với Hà Vỹ T, khai có quen biết với Châu Hoàng S nhưng không thừa nhận cùng S thực hiện trộm cắp xe gắn máy hiệu Honda SH biển số 59U1-534.74 tại trước nhà số 1165 đường X, Phường V, Quận 5 vào ngày 02/7/2018. Quá trình điều tra, thu thập chứng cứ không đủ cơ sở để xử lý hình sự đối với Hà Vỹ T.

[8] Về xử lý vật chứng:

01 (một) xe gắn máy hiệu SH, biển số 59U1-534.74. Xét chiếc xe trên là do ông Nguyễn Anh V đứng tên chủ sở hữu, hiện chưa thu hồi được nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

01 (một) xe gắn máy hiệu SH, biển số 59P1-907.00, số khung: RLHJF510XDY050037, số máy: JF51E-0050098 do bà Lâm Lệ L đứng tên chủ sở hữu. Xét Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 5 đã thu hồi trả lại cho bà Liên là đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

01 (một) xe gắn máy hiệu SH, số khung: RLHJF143FY00082, số máy: KF14E-0100759, có biển số thật 61F1-299.55. Xét đây là chiếc xe do bị cáo Châu Hoàng S đã thực hiện trộm cắp trên địa bàn Quận 8 và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 5 đã chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 xử lý theo thẩm quyền là phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

02 (hai) lưỡi dao bằng kim loại; 01 (một) tay cầm dao; 01 (một) chìa khóa xe không có răng; 02 (hai) cùi chìa khóa dùng để mở nắp khóa từ; 01 (một) con dao bấm bằng kim loại màu đen; 01 (một) áo thun tay dài, màu trắng có in logo trên ngực NIKE PRO; 01 (một) quần Jean dài màu đen; 01 (một) biển số 64B1-675.23 (biển số giả). Xét đây là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội và vật dụng cá nhân của bị cáo S, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

01 (một) điện thoại di động hiệu iphone 7 Plus màu đen (bị bể màn hình). Xét đây là tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo S.

01 (một) USB ghi dữ liệu camera vụ trộm xe tại số 19/59 Nghĩa Thục, Phường 6, Quận 5; 01 (một) USB màu xanh do Công ty Tràng An, số 1165 đường X, Phường V, Quận 5 cung cấp chứa nội dung vụ việc Châu Hoàng S đã thực hiện hành vi trộm xe gắn máy SH biển số 59U1-534.74 tại Công ty Tràng An. Xét đây là các chứng cứ đang được lưu giữ theo hồ sơ vụ án nên tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là bà Lâm Lệ L đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết. Bị hại là ông Nguyễn Anh V yêu cầu bồi thường 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng). Tại phiên tòa hôm nay bị cáo S tự nguyện đồng ý bồi thường cho ông V với số tiền nêu trên nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1, Khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Khoản 1 Điều 53; Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Châu Hoàng S 03 (ba) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Buộc bị cáo Châu Hoàng S phải chấp hành hình phạt chung với bản án hình sự phúc thẩm số 193/2019/HSPT ngày 19 tháng 4 năm 2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã xử phạt bị cáo S 02 (hai) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2019/HS-ST ngày 08/01/2019 của Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh).

Tổng hợp hình phạt chung của hai bản án mà bị cáo Châu Hoàng S phải chấp hành là 05 (năm) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 24/7/2018.

Căn cứ điểm a Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a, c Khoản 2; điểm a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) lưỡi dao bằng kim loại; 01 (một) tay cầm dao; 01 (một) chìa khóa xe không có răng; 02 (hai) cùi chìa khóa dùng để mở nắp khóa từ; 01 (một) con dao bấm bằng kim loại màu đen; 01 (một) áo thun tay dài, màu trắng có in logo trên ngực NIKE PRO; 01 (một) quần Jean dài màu đen; 01 (một) biển số 64B1-675.23 (biển số giả).

Trả lại cho bị cáo Châu Hoàng S: 01 (một) điện thoại di động hiệu iphone 7 Plus màu đen (bị bể màn hình).

(Theo các biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/9/2018, ngày 31/10/2018 và ngày 16/11/2018 giữa Công an Quận 5 và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh).

Tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án: 01 (một) USB ghi dữ liệu camera vụ trộm xe tại số 19/59 đường D, Phường U, Quận 5; 01 (một) USB màu xanh do Công ty Tràng An, số 1165 đường X, Phường V, Quận 5 cung cấp chứa nội dung vụ việc Châu Hoàng S đã thực hiện hành vi trộm xe gắn máy SH biển số 59U1-534.74 tại Công ty Tràng An (hiện đang lưu theo hồ sơ vụ án).

Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Khoản 1 Điều 589 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Châu Hoàng S bồi thương cho ông Nguyễn Anh V số tiền 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng).

Căn cứ Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015; Thông tư liên tịch số 01/TTLT ngày 19 tháng 6 năm 1997 của Tòa án nhân dân tối cao - Viện kiểm sát nhân dân tối cao - Bộ Tư pháp - Bộ Tài chính hướng dẫn việc xét xử và thi hành án về tài sản.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và ông Nguyễn Anh V có đơn yêu cầu thi hành án mà bị cáo không thanh toán khoản tiền bồi thường thiệt hại nêu trên, thì hàng tháng bị cáo còn phải chịu thêm khoản tiền lãi chậm trả theo quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Luật phí và lệ phí.

Bị cáo chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TpHCM;
- Sở Tư pháp TpHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TpHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 5;
- Cơ quan CSĐT Công an Quận 5;
- Bộ phận THA HS Tòa án Quận 5;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu Hồ sơ vụ án, VT;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lâm Thanh Tiền